

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ GIÁ XĂNG DẦU TẠI VIỆT NAM

Ths. Vũ Thị Hằng Nga*

Giá xăng dầu liên tục có những sự biến động cả trong nước và trên thế giới đang là vấn đề được nhiều người quan tâm. Làm gì để phát huy vai trò quản lý Nhà nước, hạn chế được những tác động tiêu cực tới nền kinh tế thị trường là câu hỏi cần có nhiều giải pháp thiết thực đặt ra hiện nay. Bài viết sẽ xem xét một số bất cập trong công tác quản lý điều hành giá xăng dầu tại Việt Nam hiện nay. Từ đó, đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước về giá xăng dầu tại Việt Nam trong thời gian tới.

• Từ khóa: quản lý nhà nước, giá xăng dầu.

The problem of gasoline price fluctuation at both domestic and international level has received a wide range of concern. This leads to the urge to promote the role of Government in price control as well as restraining the negative impacts of fluctuation in gasoline price on the market economy. Therefore, this article will consider some inadequacies in the management of gasoline prices in Vietnam. Based on the analysis on the current situation, some possible solutions to improve the effectiveness of Government controls on gasoline prices in Vietnam are proposed.

• Key words: government control, gasoline price.

Ngày gửi bài: 02/12/2024

Ngày gửi phản biện: 15/12/2024

Ngày nhận và sửa sau phản biện: 20/12/2024

Ngày chấp nhận đăng: 30/12/2024

1. Đặt vấn đề

Với tầm quan trọng của xăng dầu đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, việc điều hành giá xăng dầu luôn giành được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Chính phủ. Đặc biệt trong thời gian gần đây khi tình hình an ninh năng lượng có những biến động khó lường do ảnh hưởng của các cuộc xung đột Nga - Ukraine, xung đột Trung Đông..., nguồn cung trở nên khan hiếm, chi phí vận chuyển tăng cao.

Trong thời gian vừa qua, thị trường xăng dầu còn một số hạn chế trong việc điều hành giá xăng dầu khi giá xăng dầu trong nước đang chịu sự chi phối lớn từ giá xăng dầu thế giới. Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết phải đánh giá lại toàn diện cơ chế điều tiết giá đối với mặt hàng xăng dầu.

2. Thực trạng quản lý Nhà nước về giá xăng dầu tại Việt Nam

a. Đối với cơ chế điều hành giá xăng dầu

Theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 11 năm 2014 và Nghị định 95/2021/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 02 tháng 01 năm 2022, nhiệm vụ chủ trì điều hành giá thuộc về Bộ Công Thương. Tuy nhiên, những vấn đề có liên quan như

hướng dẫn phương pháp tính giá cơ sở, hướng dẫn việc quản lý, trích lập và sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu, thông báo các chi phí kinh doanh định mức, lợi nhuận định mức trong giá cơ sở vẫn giao Bộ Tài chính chủ trì (điểm b, khoản 2 Điều 40: b) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giá; chủ trì, phối hợp Bộ Công Thương hướng dẫn phương pháp tính giá cơ sở, hướng dẫn việc quản lý, trích lập và sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu; kiểm tra và giám sát việc thực hiện chi phí kinh doanh định mức, lợi nhuận định mức). Trường hợp có ý kiến khác nhau, Bộ Công Thương quyết định và chịu trách nhiệm; trường hợp cần thiết, Bộ Công Thương báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét.

b. Phương pháp tính giá cơ sở xăng dầu

Giá cơ sở là căn cứ để cơ quan quản lý nhà nước điều hành giá bán lẻ xăng dầu trong nước:

Giá cơ sở xăng dầu = Giá xăng dầu từ nguồn nhập khẩu x Tỷ trọng (%) sản lượng xăng dầu từ nguồn nhập khẩu + Giá xăng dầu từ nguồn sản xuất trong nước x Tỷ trọng (%) sản lượng xăng dầu từ nguồn sản xuất trong nước.

Trong đó:

Giá xăng dầu nguồn nhập khẩu = Giá xăng dầu thế giới + Chi phí đưa xăng dầu từ nước ngoài về cảng Việt Nam (gồm +/- Premium là yếu tố điều chỉnh giá trong hợp đồng nhập khẩu xăng dầu; chi phí bảo hiểm; chi phí vận chuyển; chi phí phát sinh khác) + Chi phí kinh doanh định mức + Mức trích lập Quỹ bình ổn giá + Lợi nhuận định mức + Chi phí thuế (thuế nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng) + Phí, trích nộp khác.

Giá xăng dầu nguồn trong nước = Giá xăng dầu thế giới +/- Premium (yếu tố điều chỉnh giá trong hợp đồng nhập khẩu xăng dầu) + Chi phí đưa xăng dầu từ các nhà máy lọc dầu trong nước về đến cảng + Chi phí kinh doanh định mức + Mức trích lập Quỹ Bình ổn giá + Lợi nhuận định mức + Thuế, phí, trích nộp khác.

c. Đối với quy định công khai, minh bạch giá xăng dầu

Cơ quan chủ trì điều hành giá phải thực hiện công bố trên trang thông tin điện tử của mình về: Giá thế giới, giá cơ sở, giá bán lẻ xăng dầu hiện hành; thời điểm sử dụng, số trích lập, số sử dụng và số dư Quỹ bình ổn giá xăng dầu hàng quý; các biện pháp điều hành khác. Các thương nhân

* Học viện Tài chính

đầu mỗi có trách nhiệm công bố trên trang thông tin điện tử của thương nhân hoặc trên phương tiện thông tin đại chúng về giá bán lẻ hiện hành; số trích lập, số sử dụng và số dư Quỹ bình ổn giá xăng dầu hàng tháng và trước mỗi lần điều chỉnh giá bán xăng dầu trong nước; điều chỉnh mức trích, mức sử dụng Quỹ bình ổn giá; công bố báo cáo tài chính trong năm tài chính khi đã được kiểm toán.

d. Đối với quy định về giám sát, thanh tra, kiểm tra việc điều chỉnh giá xăng dầu

Theo quy định hiện hành, Bộ Công Thương có trách nhiệm kiểm tra, giám sát thương nhân tuân thủ các quy định về giá bán; Bộ Tài chính có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện chi phí kinh doanh định mức, lợi nhuận định mức và việc trích lập, sử dụng, quản lý quỹ BOG xăng dầu.

Để thực hiện chức năng giám sát, kiểm tra theo quy định, hàng năm, Bộ Tài chính phối hợp với Bộ Công Thương đã xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra việc chấp hành các quy định về chi phí kinh doanh định mức và quỹ bình ổn giá của doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu đầu mối. Bên cạnh đó, tại từng thời điểm điều hành đều thực hiện rà soát các quyết định giá bán lẻ của các doanh nghiệp này.

Thông qua hoạt động kiểm tra, cơ quan QLNN đã nắm bắt tình hình thực tế của các doanh nghiệp: chậm nộp báo cáo chuyên đề theo quy định, thực hiện một số khoản mục chi phí khi tính giá thành,... Số lượng các doanh nghiệp được kiểm tra trong những năm vừa qua được thể hiện trong bảng dưới đây.

Bảng 1: Số lượng các doanh nghiệp xăng dầu được kiểm tra giai đoạn 2019 - 2023

Chỉ tiêu	2019	2020	2021	2022	2023
Số lượng DN được kiểm tra	11	13	13	15	20

Nguồn: Cục Quản lý giá - Bộ Tài chính

3. Đánh giá công tác quản lý Nhà nước về giá xăng dầu hiện nay

a. Những thành công trong quản lý Nhà nước về giá xăng dầu

Trong thời gian qua, cơ chế điều hành giá xăng dầu theo quy định hiện hành về cơ bản đã đi vào thực tiễn của đời sống xã hội, khuyến khích nhiều thành phần, huy động được nhiều nguồn lực của xã hội tham gia vào lĩnh vực kinh doanh xăng dầu. Việc điều hành giá xăng dầu trong nước được thực hiện công khai, minh bạch. Thời gian giữa hai kỳ điều hành giá là phù hợp, chênh lệch tăng giảm giá xăng dầu hợp lý, bám sát tín hiệu giá xăng dầu trên thị trường thế giới và chống đầu cơ. Nhà nước xây dựng và kiểm soát có hiệu quả hệ thống phân phối xăng dầu trên cả nước. Nguồn cung xăng dầu ổn định, đảm bảo được nhu cầu cho sản xuất, kinh doanh, phục vụ tốt cho người tiêu dùng. Thương nhân kinh doanh xăng dầu không bị áp lực và bị động trước những kỳ điều hành giá; dư luận xã hội ủng hộ đưa giá bán xăng dầu từng bước theo cơ chế thị trường một cách công khai, minh bạch, đảm bảo, quyền lợi người tiêu dùng, doanh nghiệp

và nhà nước. Cụ thể:

Thứ nhất, cân đối cung cầu được đảm bảo, hệ thống phân phối được mở rộng.

Thứ hai, cơ chế điều hành giá linh hoạt, bám sát tín hiệu giá xăng dầu thế giới.

Việc điều hành giá xăng dầu tương đối linh hoạt, đồng thời cũng tạo cơ chế cho Nhà nước chủ động sử dụng các biện pháp tài chính để góp phần bình ổn giá xăng dầu trong nước; đảm bảo hài hòa lợi ích, trách nhiệm của 3 bên (Nhà nước, hộ tiêu dùng, doanh nghiệp sản xuất kinh doanh xăng dầu); đồng thời, cơ chế hiện hành cũng đảm bảo tính tự chủ của doanh nghiệp trong kinh doanh và tuân thủ quy định của pháp luật.

Xăng dầu là mặt hàng có tính chất đặc thù và được lập Quỹ BOG theo quy định tại Luật Giá. Trong những trường hợp cần thiết phải giảm mức độ tăng giá hoặc giữ ổn định giá, cơ chế điều hành giá xăng dầu hiện nay cho phép cơ quan nhà nước can thiệp thông qua các yếu tố hình thành giá cơ sở, điển hình là Quỹ BOG. Ngoài ra, cơ quan Nhà nước có thể sử dụng các công cụ tài chính khác như thuế, chi phí kinh doanh hoặc lợi nhuận định mức, tuy nhiên ít phổ biến hơn. Việc sử dụng Quỹ BOG là khá linh hoạt. Các cơ quan nhà nước có thẩm quyền có thể kết hợp sử dụng trong từng thời kỳ điều hành giá. Trên cơ sở giá công bố của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (Bộ Công Thương), các doanh nghiệp đầu mối, các thương nhân phân phối được chủ động quy định giá bán lẻ cho từng mặt hàng; giá bán lẻ không cao hơn giá công bố. Trừ trường hợp giá cơ sở biến động trên 7% còn lại Bộ Công Thương có thể chủ động quyết định mức trích, mức sử dụng Quỹ BOG mà không phải báo cáo cấp có thẩm quyền như các biện pháp bình ổn giá khác.

Thứ ba, Quỹ BOG được sử dụng hiệu quả, góp phần đảm bảo vai trò điều tiết của Nhà nước trên thị trường xăng dầu nước ta.

Khi xét thấy giá cơ sở tăng cao hoặc việc tăng giá xăng dầu có thể ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội và đời sống nhân dân, Liên Bộ Công Thương - Tài chính linh hoạt cho phép sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu để bù đắp hết hoặc một phần chênh lệch này. Khi đó, giá trong nước hoặc là không điều chỉnh tăng hoặc chỉ tăng một phần chứ không phải tăng toàn bộ phần chênh lệch giữa giá cơ sở tại thời điểm tính toán và mức giá bán hiện hành; phần chênh lệch còn lại được bù đắp từ Quỹ BOG.

Như vậy, thời gian qua việc sử dụng quỹ BOG xăng dầu đã phát huy tác dụng tích cực và hiệu quả trong việc tạo nên một “bước đệm” nhằm góp phần bình ổn giá (giữ ổn định hoặc giảm mức tăng) trong trường hợp cần thiết, linh hoạt trong việc bình ổn giá của cơ quan nhà nước khi muốn ổn định giá xăng dầu trong một thời kỳ hoặc không cho giá xăng dầu trong nước tăng quá mạnh, góp phần kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, duy trì tăng trưởng và ổn định an sinh xã hội.

Thứ tư, đảm bảo tính công khai, minh bạch trong điều hành giá xăng dầu.

Nội dung điều hành kinh doanh xăng dầu đã được Bộ Công Thương, Bộ Tài chính đăng tải công khai, minh bạch trên trang thông tin điện tử của các Bộ; đồng thời gửi thông cáo báo chí đến các cơ quan thông tấn, các phương tiện truyền thông để người dân, doanh nghiệp, các chuyên gia và mọi người quan tâm đều có thể tìm hiểu, theo dõi và giám sát. Bộ Tài chính đã công khai chi tiết tình hình trích lập, sử dụng Quỹ BOG của từng doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu đầu mỗi các quý trong năm trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ Tài chính.

b. Những hạn chế trong quản lý Nhà nước về giá xăng dầu

Đối với cơ chế điều hành giá xăng dầu

Chưa tạo tính chủ động trong quy định giá bán của các doanh nghiệp: Trên thực tế, việc điều hành giá và công bố giá cơ sở đang được thực hiện theo chu kỳ cố định 15 ngày, không phân biệt tăng hay giảm giá. Điều này góp phần làm cho công tác điều hành mang tính ổn định, tạo điều kiện dễ theo dõi, giám sát cũng như giúp cho doanh nghiệp đầu mỗi chủ động hơn trong kế hoạch sản xuất kinh doanh so với trước đây. Tuy nhiên, với quy định nêu trên và cách điều hành giá cố định 15 ngày như hiện nay, các doanh nghiệp không tự điều chỉnh giá trong phạm vi và thời gian quy định, mà phải chờ cơ quan nhà nước có thẩm quyền công bố giá cơ sở mới ban hành giá bán lẻ trong hệ thống phân phối của mình. Do vậy, việc chủ động quy định giá bán của các doanh nghiệp như tinh thần của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP còn hạn chế.

Khó khăn trong việc xác định mức thuế nhập khẩu trong giá cơ sở: Trên thực tế, sự chênh lệch về thuế nhập khẩu một mặt dẫn đến việc tập trung nhập khẩu xăng dầu vào thị trường có thuế suất ưu đãi đặc biệt thấp, tăng dần sự phụ thuộc vào một nguồn cung cấp (hiện nay đối với xăng là Hàn Quốc, đối với dầu DO là khu vực ASEAN). Mặt khác, do tồn tại nhiều mức thuế suất ưu đãi và ưu đãi đặc biệt khác nhau, dẫn đến khó khăn, bất cập khi xác định mức thuế nhập khẩu phù hợp trong công thức tính giá cơ sở.

Khó khăn trong việc xác định thuế tiêu thụ đặc biệt: Theo quy định đối với nguồn hàng xăng dầu nhập khẩu và nguồn hàng xăng dầu mua trong nước sẽ có giá tính thuế TTĐB khác nhau. Hiện nay, trong công thức tính giá cơ sở, thuế TTĐB đã được tính toán căn cứ theo tỷ trọng lượng xăng dầu trong nước và nhập khẩu. Tuy nhiên, cần phải có hướng dẫn tính toán chung bằng văn bản quy phạm pháp luật để làm căn cứ pháp lý thực hiện thống nhất. Mặt khác, theo quy định hiện hành, mức thuế suất thuế TTĐB đối với xăng khoáng là 10%, xăng E5 là 8%. Như vậy, khi thực hiện phối trộn xăng E5 theo lộ trình quy định, thì mức thuế tiêu thụ đặc biệt phải nộp đối với xăng nền (RON92) lớn hơn so với mức thuế đầu ra (giá bán E5) là 8%. Mức chênh lệch giữa thuế phải nộp đầu vào và đầu ra không được khấu trừ cũng đã ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của các thương nhân kinh doanh xăng dầu đầu mỗi.

Mức thuế bảo vệ môi trường chưa hợp lý: Xăng dầu nói chung là sản phẩm có nguồn gốc hóa thạch, chứa nhiều chất gây tác động xấu đến môi trường như chì, lưu huỳnh, benzen,... Vì vậy, ngoài vai trò đóng góp cho ngân sách nhà nước, thuế BVMT là một khoản thu góp phần nâng cao trách nhiệm và nhận thức của xã hội đối với bảo vệ môi trường, khuyến khích sản xuất, tiêu dùng hàng hóa thân thiện với môi trường. Tuy nhiên hiện nay, đối với xăng sinh học, việc xác định thuế BVMT đang được căn cứ vào tỷ trọng của xăng nền trong cấu thành mà chưa tính đến tác dụng tích cực của nhiên liệu sinh học đối với môi trường.

Khó khăn trong việc xác định chi phí kinh doanh, lợi nhuận định mức trong giá cơ sở: Hiện nay, các chi phí kinh doanh định mức, lợi nhuận định mức cũng đang được tính theo phương pháp bình quân phổ biến. Với cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước, giá xăng dầu trong nước cơ bản phù hợp với tín hiệu, diễn biến giá xăng dầu thành phẩm của thế giới. Tuy nhiên, khi hệ thống phân phối xăng dầu mở rộng mà mỗi doanh nghiệp có một chiến lược kinh doanh riêng, sẽ rất khó xây dựng được một mức chi phí kinh doanh và lợi nhuận chung phù hợp với tất cả doanh nghiệp đầu mỗi và thương nhân phân phối xăng dầu.

Đối với quy định liên quan đến Quỹ BOG xăng dầu

Hiện nay, chưa có quy định cụ thể về thời gian tối đa sử dụng Quỹ BOG, nên có những thời điểm việc sử dụng Quỹ còn kéo dài, mức chi cao, dẫn đến nguồn tài chính dễ bình ôn giá cạn kiệt, có doanh nghiệp bị âm quỹ.

Bên cạnh đó, khi Quỹ BOG bị âm do áp dụng biện pháp sử dụng Quỹ BOG, thì doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu đầu mỗi không thể vay từ ngân hàng thương mại với lãi suất đi vay bằng lãi suất tiền gửi thanh toán (không kỳ hạn). Trường hợp thương nhân đầu mỗi bị phá sản, giải thể, bị thu hồi Giấy phép kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu xăng dầu hoặc thương nhân đầu mỗi chủ động đăng ký không tiếp tục làm thương nhân kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu xăng dầu mà có số dư Quỹ BOG bị âm, thì chưa có hướng dẫn xử lý cụ thể. Việc quản lý quỹ như hiện nay có gặp khó khăn khi không thống nhất được một đầu mỗi mà để tại từng ngân hàng nơi doanh nghiệp có giao dịch và phụ thuộc vào sản lượng bán ra của doanh nghiệp đó (dẫn đến các doanh nghiệp quỹ nhiều, ít khác nhau, và thậm chí có nhiều đơn vị có quỹ âm không có nguồn để bù).

4. Một số giải pháp về quản lý Nhà nước về giá xăng dầu tại Việt Nam

Cụ thể hóa quy định giá cơ sở là giá trần để cơ quan Nhà nước điều hành giá xăng dầu trong nước

Giá cơ sở chỉ là mức giá trần tối đa, được xây dựng từ các yếu tố chi phí chung để cơ quan quản lý nhà nước có căn cứ điều hành giá bán lẻ trong nước (không được cao hơn giá cơ sở). Tuy nhiên, trên thực tế vẫn có cách hiểu giá cơ sở là giá áp dụng, không đúng bản chất của giá cơ sở. Vì vậy, cần sửa đổi cho rõ ràng, đồng thời bổ sung

quy định về trách nhiệm của doanh nghiệp đầu mối trong việc chấp hành giá cơ sở, có trách nhiệm căn cứ tình hình thực tế để quyết định giá bán cho phù hợp và không cao hơn mức giá cơ sở.

Rà soát và điều chỉnh các yếu tố cấu thành giá cơ sở xăng dầu

Để khắc phục một số bất cập hiện nay trong việc tính giá cơ sở xăng dầu, kiến nghị điều chỉnh một số yếu tố hình thành giá cơ sở như sau:

+ **Đối với thuế nhập khẩu trong công thức tính giá cơ sở:** Căn cứ bối cảnh thực tế hiện nay, trong điều kiện Nhà nước tiếp tục điều hành thông qua giá cơ sở, thì việc áp dụng mức thuế bình quân gia quyền theo biểu thuế nhập khẩu khai báo (thuế MEN, thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt FTAs...) là phương án khả thi nhất. Tuy nhiên, do không phải sản lượng xăng dầu nào cũng phải đóng thuế nhập khẩu, nên sau khi xác định được mức thuế nhập khẩu bình quân gia quyền, mức đưa vào trong công thức tính giá sẽ là:

Mức thuế bình quân gia quyền x Tỷ trọng sản lượng nhập khẩu/tổng sản lượng xăng dầu cả nước

Tương tự như hiện nay, thời gian thu thập số liệu được thực hiện theo Quý để đảm bảo tính ổn định. Trên cơ sở hướng dẫn và số liệu cung cấp của Bộ Tài chính, cơ quan chủ trì điều hành giá có thể chủ động xác định mức tính toán trong giá cơ sở mà không cần phải chờ thông báo hàng Quý như hiện nay. Nguyên tắc này cần được quy định cụ thể trong Nghị định để thống nhất thực hiện.

Việc áp dụng mức thuế bình quân gia quyền sẽ gặp phải những vướng mắc nhất định, tuy nhiên trong bối cảnh hiện nay thì phương pháp này tiếp tục là lựa chọn phù hợp nhất.

+ **Đối với thuế TTĐB (chỉ áp dụng đối với mặt hàng chịu thuế TTĐB là xăng):** Do giá tính thuế TTĐB phụ thuộc vào đối tượng tính thuế và nguồn xăng dầu thu mua (trong nước hoặc nhập khẩu), cơ quan chủ trì điều hành giá cần tiếp tục rà soát, hoàn thiện phương pháp tính hiện nay. Ngoài ra, cần sửa đổi, bổ sung quy định hiện hành theo hướng được hoàn thuế TTĐB đối với nhiên liệu sinh học.

+ **Chi phí kinh doanh định mức:** Thực tế hiện nay, các doanh nghiệp hầu như không hạch toán riêng các khoản chi phí phát sinh đối với từng loại xăng, dầu. Trong trường hợp cần tách riêng chi phí phát sinh từng mặt hàng sẽ dùng tiêu thức phân bổ phù hợp (doanh thu hoặc sản lượng). Chính vì vậy, trong trường hợp điều chỉnh chi phí kinh doanh định mức, có thể xem xét quy định mức chung cho xăng khoáng và dầu DO, riêng dầu madut có thể tính riêng như hiện nay do đây là chi phí bán buôn.

Bên cạnh đó, cần bổ sung quy định về phương pháp, nguyên tắc tính toán đối với chi phí kinh doanh xăng dầu định mức, vừa đảm bảo tính công khai, minh bạch, vừa đảm bảo tính thống nhất trong triển khai thực hiện.

Để xác định chi phí kinh doanh định mức trong giá cơ sở, cơ quan chủ trì điều hành giá căn cứ vào số liệu được kiểm toán độc lập của các thương nhân đầu mối để tiến hành rà soát mà không cần phải chờ thông báo điều

chỉnh của Bộ Tài chính. Trong quá trình rà soát, cần căn cứ vào bản chất của những hoạt động lưu thông thực tế phát sinh của các thương nhân để đánh giá, đưa vào tính toán cho phù hợp.

Về thời gian giữa các lần điều chỉnh giá và thời gian công bố giá cơ sở

Để tạo tính chủ động cho doanh nghiệp trong việc tư định giá trên giá cơ sở giá vốn và chi phí kinh doanh thực tế tại doanh nghiệp, đồng thời khuyến khích các doanh nghiệp có chu kỳ điều chỉnh giá của mình phù hợp với quy định “c) Thời gian giữa hai lần điều chỉnh giá liên tiếp tối thiểu là mười lăm ngày đối với trường hợp tăng giá, tối đa là mười lăm ngày đối với trường hợp giảm giá” và không phải chờ cơ quan nhà nước có thẩm quyền công bố giá cơ sở mới điều chỉnh giá, thì có thể nghiên cứu áp dụng phương thức công bố giá cơ sở tự động hàng ngày.

Đối với Quỹ BOG xăng dầu

Để tăng cường hiệu quả sử dụng Quỹ và tăng cường tính công khai, minh bạch trong quá trình điều hành, quản lý Quỹ BOG, cần xem xét chỉ sử dụng Quỹ BOG trong trường hợp biến động bất thường theo quy định của Luật giá và có thời gian áp dụng cụ thể. Trong các trường hợp biến động ở mức độ thị trường chấp nhận được (như dưới 3% theo quy định hiện hành), cần phải tôn trọng biến động giá theo thị trường và phù hợp với diễn biến giá xăng dầu trên thị trường thế giới.

Trong trường hợp Nhà nước công bố giá cơ sở hàng ngày và các doanh nghiệp (thương nhân đầu mối và thương nhân phân phối) thực hiện kê khai giá, việc sử dụng Quỹ BOG chỉ áp dụng trong thời gian triển khai biện pháp, bình ổn giá để thông nhất thực hiện giữa các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu.

Trường hợp thương nhân đầu mối sử dụng Quỹ BOG theo thông báo của Liên Bộ Công Thương - Tài chính nhưng tại thời điểm đó số dư của tài khoản tiền gửi Quỹ BOG không còn (số dư tài khoản tiền gửi Quỹ BOG tại ngân hàng thương mại bằng không (0)), thương nhân đầu mối được vay vốn để bù đắp và được tính lãi suất tối đa bằng mức lãi suất vay của Ngân hàng thương mại nơi thương nhân đầu mối mở tài khoản tiền gửi Quỹ BOG cho phần sử dụng vượt Quỹ BOG (phần số dư Quỹ BOG bị âm).

Việc thực hiện nhất quán cơ chế giá thị trường có sự quản lý của Nhà nước là nguyên tắc xuyên suốt đối với công tác điều hành giá xăng dầu ở nước ta. Khi có đủ điều kiện, Nhà nước cần thiết phải quản lý điều hành giá thông qua pháp luật nhằm điều tiết thị trường, không can thiệp hành chính vào hoạt động của thị trường và doanh nghiệp; sử dụng đồng bộ các biện pháp kinh tế vĩ mô tác động đến sự hình thành và vận động của giá cả để bình ổn giá cả thị trường.

Tài liệu tham khảo:

Bộ Tài chính (2021), Báo cáo kết quả công tác điều hành giá năm 2020 và định hướng công tác điều hành giá năm 2021.
 Bộ Tài chính (2022), Báo cáo về kết quả công tác quản lý, điều hành giá năm 2022, định hướng năm 2023.
 Bộ Tài chính (2023), Báo cáo về kết quả công tác quản lý, điều hành giá năm 2023, định hướng năm 2024.
 Chính phủ (2014), Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 09 năm 2014 về kinh doanh xăng dầu.
 Chính phủ (2021), Nghị định 95/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 09 năm 2014 về kinh doanh xăng dầu.
 Nguyễn Anh Tuấn (2019), “Hoàn thiện cơ chế quản lý nhà nước đối với giá xăng dầu ở nước ta trong thời gian tới”, Tạp chí Kinh tế Tài chính Việt Nam, số 2 - tháng 4/2019.